

Hà Nội, ngày 09 tháng 07 năm 2010

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh

Trả lời công văn số 408/HQHCM-NV ngày 09/02/2010 của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh về việc nêu tại trích yếu, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục hải quan đối với loại hình tạm nhập - tái xuất hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành:

Thương nhân kinh doanh tạm nhập tái xuất hàng hóa theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 12 và các hình thức tạm nhập tái xuất khác theo quy định tại Khoản 1, Điều 13, chương III Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ: hàng hóa tạm nhập thuộc Danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu tại phụ lục số 01 và hàng hóa nhập khẩu phải có giấy phép tại phụ lục số 02 và phụ lục số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 12/2006/NĐ-CP khi làm thủ tục tạm nhập tái xuất hàng hóa, doanh nghiệp phải nộp cho cơ quan Hải quan giấy phép của Bộ Công Thương 01 bản chính nếu tạm nhập khẩu 01 lần, 01 bản sao và xuất trình bản chính để đổi chiếu và lập phiếu theo dõi trừ lùi nếu tạm nhập khẩu nhiều lần.

2. Về kiểm tra thực tế đối với mặt hàng điện thoại di động nhập khẩu:

Đề nghị Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh thực hiện công văn số 7922/BTC-TCHQ ngày 17/06/2010 của Bộ Tài chính.

3. Về hình thức, mức độ kiểm tra thực tế và ký, đóng dấu xác nhận “đã làm thủ tục Hải quan” đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch:

Tổng cục Hải quan tiếp thu nội dung kiến nghị của Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh đề xây dựng văn bản hướng dẫn quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu phi mậu dịch và xây dựng tờ khai hải quan hàng hóa xuất nhập khẩu phi mậu dịch song ngữ (Anh + Việt).

4. Về xuất khẩu thiểu hàng hóa so với khai báo hải quan:

Tổng cục Hải quan đồng ý nội dung đề xuất của Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh tại công văn số 408/HQHCM-NV dẫn trên, cụ thể là đối với hàng hóa xuất khẩu miễn kiểm tra thực tế, trước khi đưa hàng đến cửa khẩu xuất, nếu người khai hải quan xuất khẩu thiểu hàng hóa so với khai báo hải quan thì người khai hải quan có văn bản giải trình rõ việc xuất khẩu thiểu hàng hóa so với khai báo và gửi lãnh đạo Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai. Lãnh đạo Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai có trách nhiệm xem xét lý do, giải trình của người khai hải quan; nếu thấy hợp lý thì chấp nhận đề nghị của người khai hải quan và xác

nhận trên văn bản giải trình nêu trên, tờ khai hải quan về lượng hàng hoá xuất khẩu thiểu so với khai báo hải quan, ký tên, đóng dấu; nếu phát hiện dấu hiệu gian lận thì quyết định thay đổi hình thức, mức độ kiểm tra hàng hoá theo thẩm quyền.

5. Đối với quy định về thủ tục và hồ sơ xét miễn thuế đối với hàng mẫu gửi qua dịch vụ chuyên phát nhanh đường hàng không của tổ chức, cá nhân nước ngoài gửi cho tổ chức Việt Nam theo Điều 104 Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/04/2009 của Bộ Tài chính:

Hiện nay, Tổng cục Hải quan đã trình lãnh đạo Bộ Tài chính duyệt ký ban hành Thông tư quy định thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyên phát nhanh đường hàng không. Theo đó, có nội dung đề nghị nêu trên của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh tại Thông tư.

6. Đối với quy định về thủ tục hải quan tại Công ty Liên doanh sản xuất bữa ăn trên máy bay (VN AirCaterers):

Ý kiến đề xuất về thủ tục hải quan tại Công ty Liên doanh sản xuất bữa ăn trên máy bay (VN AirCaterers) nêu tại công văn số 408/HQHCM-NV dẫn trên của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục Hải quan giao Cục Giám sát quản lý tổ chức họp với Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh và các doanh nghiệp liên quan, thống nhất cách giải quyết để Tổng cục Hải quan báo cáo Bộ Tài chính cho ý kiến chỉ đạo.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

